

# Trách nhiệm giải trình & Chính quyền Trung ương

G7: 16-17/06/2020

## Anh chị đọc những gì?

- ❖ ADB 2003, Chương 2, 3 (đọc bản pdf)
- ❖ Phạm Duy Nghĩa (2014): Trách nhiệm giải trình

## Nội dung thảo luận

- ❖ Quan niệm về trách nhiệm giải trình
- ❖ Quan niệm về một chính phủ hiệu lực và hiệu quả
- ❖ Nền hành chính, công vụ và bộ máy chính quyền

## Những làn sóng cải cách

- ❖ “Chính phủ” trong lịch sử các triều đại Việt Nam
- ❖ Chính phủ từ 1945 đến nay
  - 17/04/1945: Nội các Tổng trưởng, 1 phó, 9 thượng thư, 2 khâm sai đại thần, 3 đốc lý
  - 1945-1946: 1 Chủ tịch, 1 phó, 13 BT, 1-3 Quốc vụ khanh
  - 1960: 1 TTg, 27 bộ
  - 1976: 1 TTg, 10 phó TTg, 48 bộ
  - 1981: Hội đồng bộ trưởng: 1 Chủ tịch HĐBT, 17 phó TTg, 44 bộ
  - 2016: 1 TTg, 05 phó TTg, 18 bộ (04 cơ quan ngang bộ) => 8 (cơ quan trực thuộc Chính phủ)

## So sánh: Vì sao các quốc gia khác ít cấp phó hơn ở nước ta?

- ❖ **Hoa Kỳ:** 1 TT (1 Phó TT, 14 Bộ trưởng)
- ❖ **Đức:** 1 TTg (1 Phó TTg, 14 Bộ trưởng)
- ❖ **Trung Quốc:** Quốc vụ viện: 35 thành viên, gồm 1 TTg, 4 Phó TTg, 5 Ủy viên, 26 Bộ trưởng ([Thường vụ Quốc vụ viện](#))
- ❖ **Nhật:** Nội các (内閣) gồm 11-15 người
  - 1/5/2019 Lệnh Hòa nguyên niên (令和)
  - 2018 thời Bình Thành (平成) năm thứ 30 (Bình thành 1989-2019)
  - Thủ tướng: Tổng lý đại thần (総理大臣)
  - 14 Bộ trưởng (Đại thần: 大臣)

## Bối cảnh của nền hành chính công hiện nay

- ❖ Toàn cầu hóa => Bùng nổ về thông tin (lượng tin, khả năng truyền tin)
- ❖ Phi tập trung hóa => phân quyền và xây dựng mạng liên kết
- ❖ Môi trường chính trị quốc tế mới
- ❖ Sức ép quản trị nhà nước tốt hơn (4 trụ cột của quản trị tốt)
  - Trách nhiệm giải trình
  - Minh bạch chính quyền
  - Tính dự báo được của chính sách
  - Sự tham gia của người dân
- ❖ Tham nhũng và quản lý công (sử dụng sai trái quyền lực để tư lợi)
- ❖ Bối cảnh văn hóa và thiết chế (phi chính thức => xây dựng thể chế)
  - Ví dụ: Nho giáo ở Đông Á
- ❖ Thảo luận mới (PPP, hiệu quả, quá trình, mục tiêu, năng lực, quy trình)



## ABD 2004: Chính phủ lớn đến mức nào?

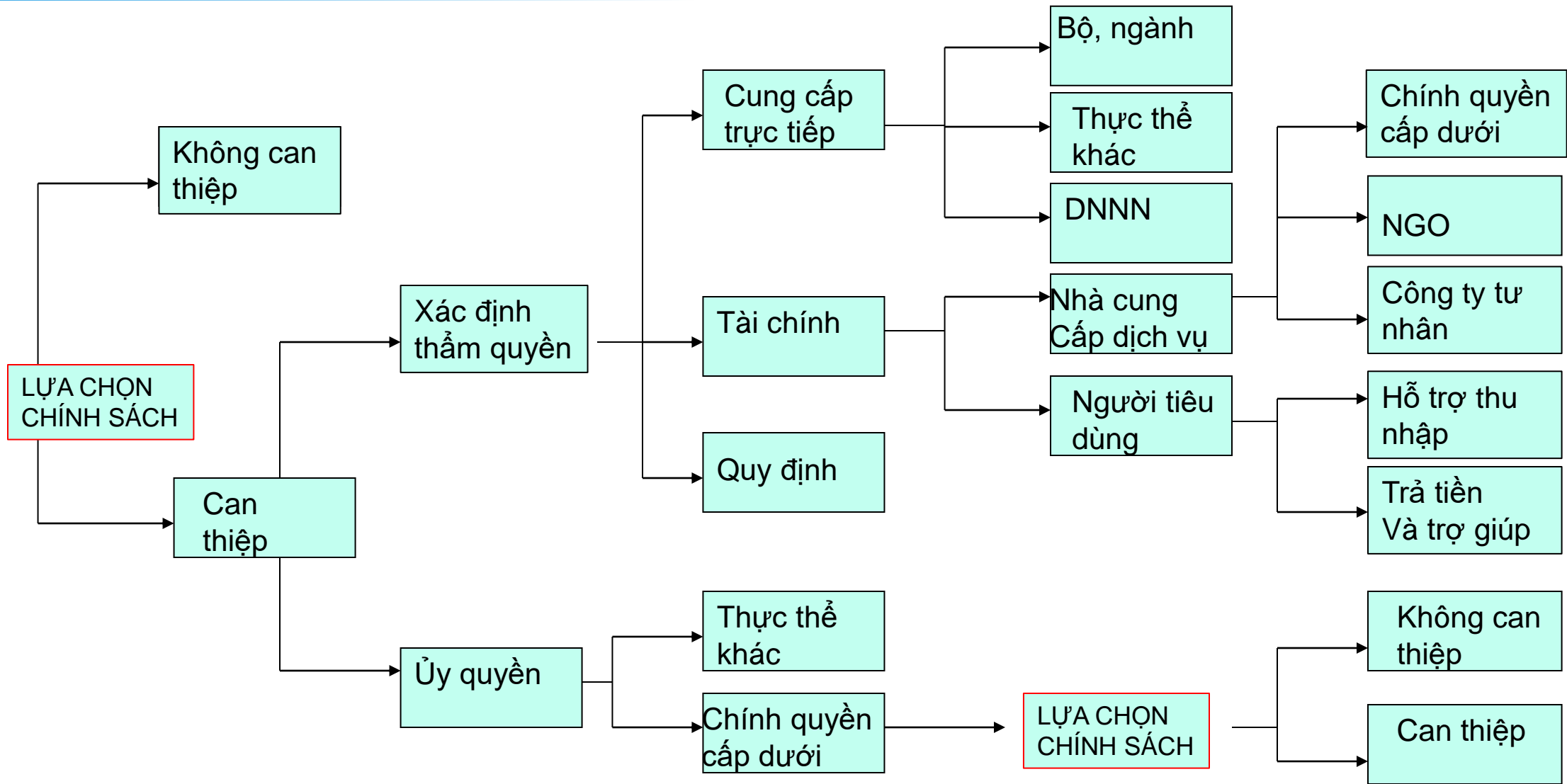
- ❖ Cân nhắc: (i) Mong đợi của người dân; (ii) Thực tế chi tiêu của Chính phủ (đầu tư, trả lương cho công chức, bộ máy công vụ)
- ❖ Bộ máy Chính phủ phải đảm bảo:
  - Thông tin và cảnh báo
  - Tham vấn trước với các bên
  - Phân tích hỗ trợ, đề xuất giải pháp
  - Ghi chép, phổ biến quyết định
  - Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định
- ❖ Nguyên tắc:
  - Kỷ luật: Đảm bảo các quyết định được khả thi về tài chính, năng lực
  - Minh bạch, có thảo luận
  - Dự báo trước, tuân thủ các quyết định chính trị
  - Quy trình hợp lý, xác lập ưu tiên

## Chính phủ nên làm gì?

- ❖ Chức năng của Chính phủ (Điều 94, 96 HP 2013)
  - Quyền lực hành pháp
    - Nội các quyết định lựa chọn chính sách (theo chế độ tập thể, theo đa số)
    - Các bộ trưởng đề xuất các giải pháp (hoạch định chính sách)
  - Chịu trách nhiệm điều hành bộ máy công vụ
    - Tính kỷ luật
    - Tính chuyên nghiệp

## Hành pháp chính trị và Hành chính công vụ

- ❖ Bộ và cơ quan ngang bộ (22)
- ❖ VPCP => 18 vụ (Văn phòng nội các 15-4000 người)
- ❖ Các bộ (VN: 18+4) thế giới (10 bộ -100 bộ); mỗi bộ phục vụ từ 1.300 người cho tới 43 triệu dân (VN mỗi bộ phục vụ 5 triệu dân) trung bình 12-18 bộ ở cấp TW là phù hợp.
- ❖ Tách bạch giữa **Hành pháp chính trị** và **Hành chính công vụ** có thể dẫn tới những cơ quan quản lý công không thuộc các bộ
  - Cung cấp dịch vụ công, đơn vị sự nghiệp có thu độc lập
  - Tự hạch toán, tự chịu trách nhiệm
  - Quản lý hành thu thuế, quản lý khu vực DNNN, quản lý các dịch vụ công như y tế, giáo dục, định chuẩn, đo lường, truyền thông Nhà nước



Vẽ theo © R.G. Laking, Thực tiễn quản lý hiệu quả trong khu vực công, Ngân hàng Thế giới, 1996